

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Ba**;
2. Ông **Trần Minh Tiến**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông **Trần Văn Sơn**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm: 1993

HKTT và nơi cư trú: tổ 3, khu phố S C, thị trấn L G, huyện C M, tỉnh Đ N.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Như Th, sinh năm: 1979

HKTT và nơi cư trú: ấp D L, xã N N, huyện C M, tỉnh Đ N.

(chị L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm L trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện, chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Như Th tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại UBND xã N N, huyện C M, tỉnh Đ N ngày 13/7/2015. Đây là hôn nhân lần đầu của chị L và là hôn nhân lần thứ hai của anh Th. Sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu xảy ra

mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm từ những vấn đề về cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, anh Th không lo làm ăn, tính tình anh Th nóng nảy đôi khi cãi nhau thì đánh chị và chị có trình báo Công an xã N N đến giải quyết. Từ tháng 05/2020 đến nay thì vợ chồng sống ly thân đến nay. Tháng 9/2020 chị có nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng hai bên gia đình hòa giải, nên chị rút đơn lại để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên bản thân anh Th vẫn không sửa đổi vẫn thường xuyên hăm dọa đánh đập chị. Nay nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, đã sống ly thân từ lâu nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Như Th.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 02/3/2016, hiện cháu đang ở cùng anh Th, nay chị yêu cầu giao cháu Gia H cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L sẽ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Như Th đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết: áp dụng các điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Cẩm L ly hôn anh Nguyễn Như Th; về con chung: giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 02/3/2016 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 3.000.000 đồng; về tài sản chung và nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết; về án phí sơ thẩm: theo quy định pháp luật.

Kiến nghị khắc phục: không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Cẩm L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con với anh Nguyễn Như Th. Anh Th có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang

sinh sống tại ấp D L, xã N N, huyện C M, tỉnh Đ N. Nên căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đối với anh Nguyễn Như Th nhưng anh Th vắng mặt không có lý do, chị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhận thấy:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Như Th tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N N, huyện C M, tỉnh Đ N cấp giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 13/07/2015 nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, theo chị L thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, anh Th không lo làm ăn, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, đôi khi nóng nảy anh Th còn hăm dọa hoặc đánh đập chị, vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2020 và không còn tình cảm với nhau, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Như Th.

Qua quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ:

Tại Biên bản xác minh ngày 02/11/2021, Công an xã N N, huyện C M, tỉnh Đ N xác định, anh Th và chị L kết hôn và chung sống tại ấp D L, xã N N trong cuộc sống chung vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát, Công an xã N N có đến làm việc và hòa giải.

Anh Nguyễn Như Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, hòa giải, xét xử, nhưng đều vắng mặt không có lý do, không có lời trình bày, chứng tỏ anh Th không muốn hòa giải để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ. Từ đó xác định tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

3.2. Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Cẩm L yêu cầu giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 02/3/2016 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị L cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 3.000.000 đồng. Anh Th cũng được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Th không đến Tòa án để làm việc nên không có lời khai về vấn đề này. Tuy nhiên, hiện cháu Gia H vẫn đang sinh sống cùng với anh Th trong thời gian anh chị sống ly thân và chị L có yêu cầu giao con cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó yêu cầu là phù hợp của chị L nên chấp nhận.

3.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Th không có lời khai về việc này và không có ai yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí về cấp dưỡng nuôi con.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm L được ly hôn với anh Nguyễn Như Th.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 02/3/2016 cho anh Nguyễn Như Th được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 3.000.000 (*ba triệu*) đồng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L khai không có và không ai yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng chị L đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 0009362 ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Thị Cẩm L còn phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã N N, h Cẩm Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Thùy Trang